



VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG PHÁT HUY VAI TRÒ ĐIỀU TIẾT CỦA VĂN HÓA, GÓP PHẦN THỰC HIỆN KHÁT VỌNG PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC PHỒN VINH, HẠNH PHÚC

ĐINH THỊ HƯƠNG GIANG* - ĐINH XUÂN DŨNG**

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, văn hóa có vị trí, vai trò vô cùng quan trọng, vừa là mục tiêu, động lực, vừa giữ vai trò điều tiết sự phát triển của xã hội, góp phần giải phóng và hoàn thiện con người. Trong bối cảnh mới hiện nay, việc vận dụng tư tưởng của Người càng có ý nghĩa hơn bao giờ hết để phát huy các giá trị văn hóa, thúc đẩy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

1- Có thể nói, cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh là biểu tượng sáng ngời cho văn hóa Việt Nam. Những giá trị văn hóa tốt đẹp đã chuyển hóa vào trong con người Hồ Chí Minh, tạo động lực, sức mạnh để Người vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách trên hành trình 30 năm tìm đường cứu nước. Trong di sản tư tưởng mà Người để lại, tất cả đều thấm đẫm ánh sáng của văn hóa, đều có cái gốc là văn hóa. Người luôn đề cao vai trò của văn hóa trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội và chính bản thân Người là tấm gương không ngừng rèn luyện, trau dồi, xây dựng và bồi đắp nền tảng văn hóa để phục vụ công cuộc đấu tranh giành độc lập, tự do cho dân tộc, mang lại hạnh phúc, ấm no cho nhân dân.

Trong hệ thống các quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về văn hóa, có thể thấy, bên cạnh việc khẳng định vai trò động lực, Người nhấn mạnh vai trò điều tiết phát triển xã hội của văn hóa.

Thứ nhất, ngay từ năm 1943, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa ra một định nghĩa có ý nghĩa bao quát về văn hóa: “Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hằng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa. Văn hóa là sự tổng hợp của mọi phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người sản sinh ra nhằm thích ứng những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn”⁽¹⁾. Trong nhận định này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra các thành tố, mục tiêu của văn hóa cùng hai đặc trưng nổi bật nhất của văn hóa là “sáng tạo và phát

* ThS, Tạp chí Cộng sản

** GS, TS, Hội đồng Lý luận phê bình văn học nghệ thuật Trung ương

(1) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 3, tr. 458

minh” và các phương thức sử dụng văn hóa của con người vì mục đích cuộc sống. Đặc biệt, trong nhận định trên, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “nhằm *thích ứng* những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn”. Chữ “thích ứng” thể hiện một nhận thức rất sâu sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vai trò điều tiết của văn hóa. Để sinh tồn và vì mục đích cuộc sống, loài người sáng tạo ra văn hóa, đồng thời để đáp ứng nhu cầu và đòi hỏi của sự sinh tồn, văn hóa giúp con người “thích ứng” với cuộc sống. *Thích ứng chính là khả năng điều tiết của văn hóa* trước các nhu cầu và đòi hỏi của đời sống, tạo nên sự hài hòa, tránh những va đập, xung đột, mâu thuẫn, sự lệch lạc trong mối quan hệ giữa con người với thiên nhiên, với xã hội, với người khác và với chính mình.

Thứ hai, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, để xây dựng nền văn hóa dân tộc theo nghĩa bao quát nhất, cần phải tập trung vào 5 nội dung sau:

“1. Xây dựng tâm lý: tinh thần độc lập tự cường.

2. Xây dựng luân lý: biết hy sinh mình, làm lợi quần chúng.

3. Xây dựng xã hội: mọi sự nghiệp có liên quan đến phúc lợi của nhân dân trong xã hội.

4. Xây dựng chính trị: dân quyền.

5. Xây dựng kinh tế”⁽²⁾.

Luận điểm trên của Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện rất rõ sự thấu hiểu sâu rộng của Người về sức mạnh tổng hợp của văn hóa. Người chỉ ra văn hóa bao trùm và gắn bó mật thiết với toàn bộ lĩnh vực của đời sống dân tộc, từ việc xây dựng tinh thần dân tộc độc lập, tự cường; giáo dục đạo đức cho mỗi con người biết hy sinh bản thân cho lợi ích của cộng đồng; thực hiện chính sách xã hội và bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội; đến xây dựng thể chế chính trị, bảo đảm quyền làm chủ của người dân, hướng tới sự tự do, công bằng, bình đẳng; phát triển kinh tế, tạo lập nền tảng vật chất cho xã hội. Như vậy,

có thể thấy, khi văn hóa thấm sâu vào toàn bộ đời sống và hoạt động xã hội, vào từng người, từng gia đình, từng tập thể và cộng đồng, từng địa bàn dân cư, vào mọi sinh hoạt và quan hệ con người sẽ tạo ra sự hài hòa, cân bằng giữa các lĩnh vực và các mối quan hệ, góp phần nâng cao đời sống vật chất và xây dựng đời sống tinh thần cao đẹp trên đất nước ta. Luận điểm này kết hợp với quan điểm đặt văn hóa ngang hàng với chính trị, kinh tế, xã hội trong công cuộc kiến thiết nước nhà, “văn hóa, nghệ thuật cũng như mọi hoạt động khác, không thể đứng ngoài, mà phải ở trong kinh tế và chính trị” càng khẳng định quan điểm đúng đắn của Chủ tịch Hồ Chí Minh khi nhấn mạnh văn hóa có quan hệ chặt chẽ với kinh tế và chính trị. Văn hóa đứng ở trong kinh tế và chính trị cũng có nghĩa là kinh tế và chính trị phải có tính văn hóa, được thúc đẩy và điều tiết bởi văn hóa. Văn hóa vừa phục vụ cho nhiệm vụ chính trị, chịu tác động của chính trị và kinh tế, vừa tác động trở lại kinh tế và chính trị như một hệ điều tiết hết sức quan trọng để sự phát triển đó được bền vững, tránh thiên lệch, cực đoan, khủng hoảng. Ngoài ra, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, văn hóa, nghệ thuật cũng là một mặt trận và anh chị em nghệ sĩ là những chiến sĩ trên mặt trận chống lại những cái xấu, cái ác để bảo vệ và tôn vinh cái đúng, cái đẹp, cái thiện, thực hiện nhiệm vụ cao cả “lấy cái đẹp dẹp cái xấu”. Chính vì vậy, trong bất kỳ điều kiện nào, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn chủ trương phát triển văn hóa, nâng cao dân trí, giáo dục đạo đức (cái gốc của văn hóa) và hoàn thiện nhân cách cho con người.

Thứ ba, tại Hội nghị văn hóa toàn quốc lần thứ nhất ngày 24-11-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: “Văn hóa soi đường cho quốc dân đi”. Đây là một luận điểm khẳng định vai trò *khai sáng* của văn hóa trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Theo đó,

(2) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 3, tr. 458

văn hóa giữ vai trò *định hướng, điều chỉnh* sự vận động, biến đổi của xã hội trên các lĩnh vực trọng yếu, như chính trị, kinh tế, xã hội để dẫn dắt cuộc sống phát triển đúng hướng và phù hợp với quy luật khách quan. Thực tế cho thấy, cuộc sống luôn vận động, biến đổi không ngừng, thậm chí có những biến động khó lường, song, điều đó không đồng nghĩa với sự phát triển. Văn hóa soi đường cho quốc dân đi chính là sự *điều chỉnh và định hướng* để tạo nên sự phát triển và giảm thiểu những biến động phức tạp, tiêu cực có thể dẫn tới sự bất ổn hoặc phản phát triển.

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng chỉ ra văn hóa vừa làm cho con người “biết hạnh phúc mà mình được hưởng”, vừa phải tham gia trực tiếp vào cuộc “phò chính trừ tà” và “sửa đổi thói hư, tật xấu”, tức là giúp con người biết tự điều tiết, tự kiềm chế và vượt lên chính bản thân mình để bảo đảm sự hài hòa các mối quan hệ trong quá trình tồn tại và phát triển, hướng đến những giá trị chân, thiện, mỹ. Văn hóa phải thấm sâu vào tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Văn hóa phải loại trừ tham nhũng, lười biếng, phù hoa xa xỉ. Văn hóa phải làm cho mọi người dân Việt Nam, từ già đến trẻ, cả đàn ông và đàn bà, ai cũng hiểu nhiệm vụ của mình và biết hưởng hạnh phúc mà mình được hưởng. Do đó, Người nhấn mạnh phải đem văn hóa lãnh đạo quốc dân để thực hiện độc lập, tự cường, tự chủ. Như vậy, những nhiệm vụ mà Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra đã cho thấy rõ chức năng điều tiết của văn hóa đối với sự phát triển xã hội⁽³⁾.

Ngay trong những năm đầu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết tác phẩm “*Sửa đổi lối làm việc*” chính là Người đã nhìn nhận cuộc sống ở tầm nhìn văn hóa, và cụ thể hơn là Người đứng từ chức năng *điều tiết* của văn hóa để “sửa đổi” lẽ lối, tác phong cho cán bộ trong hệ thống chính trị đang hình thành, nhưng đã xuất hiện những cái xấu, sự quan liêu và xa dân - những biểu hiện cụ thể của

phản văn hóa, thiếu văn hóa. Trong *Di chúc*, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề cập đến yêu cầu “chỉnh đốn lại Đảng”. Theo Người, “Đây là một cuộc chiến đấu chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi”⁽⁴⁾, tức là cuộc đấu tranh chống lại cái phản giá trị, phản văn hóa để nuôi dưỡng các giá trị văn hóa. Như khẳng định của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đó là “cuộc chiến đấu khổng lồ”, là một quá trình điều tiết vĩ đại, gian nan, kiên trì, thường xuyên, để vừa chống, vừa xây. Đấu tranh chính trị mà không dựa trên cơ sở điều tiết bằng văn hóa, thông qua văn hóa, thì sự nghiệp trên khó đi tới kết quả bền vững, khó có chiều sâu. Cách mạng giải phóng dân tộc và cách mạng xã hội chủ nghĩa là sự nghiệp văn hóa vĩ đại và cao cả, trong đó con người không chỉ được giải phóng khỏi áp bức, bất công, mà còn được hoàn thiện nhân cách dưới ánh sáng của văn hóa để không ngừng phát triển, từ đó tạo động lực thúc đẩy sự phát triển bền vững của đất nước. Như vậy, ngay trong luận điểm “Văn hóa soi đường cho quốc dân đi” đã hàm chứa bốn yếu tố không tách rời nhau là: *khai sáng, định hướng, dẫn dắt và điều tiết*.

Qua những luận điểm trên, có thể từng bước thấy rõ vai trò điều tiết phát triển xã hội của văn hóa. Văn hóa với các giá trị và chuẩn mực văn hóa, bằng các cơ chế nhất định, đã lan tỏa, thấm sâu vào đời sống xã hội, từ đó *điều chỉnh các mục tiêu, phương hướng, nội dung, bản chất, thực tiễn triển khai các hoạt động xã hội để bảo đảm sự cân bằng, lành mạnh*, tránh các biểu hiện thiên lệch, cực đoan trong quá trình phát triển. Văn hóa điều tiết trên tất cả các lĩnh vực của xã hội nhằm giải quyết hài hòa các mối quan hệ *giữa lợi ích riêng và lợi ích chung* (điều tiết hài hòa lợi ích riêng chính đáng, hợp pháp của mỗi cá nhân và lợi ích chung của tập thể,

(3) Xem: Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 1, tr. XXVI

(4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 15, tr. 617

cộng đồng); giữa *động lực và trở lực* (điều tiết hài hòa, hợp lý giữa động lực vật chất và động lực tinh thần; kết hợp hợp lý giữa sử dụng động lực tinh thần để giải phóng các rào cản tư duy, nhận thức bảo thủ, lạc hậu và sử dụng động lực vật chất để kích thích lợi ích chính đáng); giữa *giá trị vật chất và giá trị tinh thần* (coi trọng, đánh giá đúng vai trò của giá trị vật chất với tư cách là cơ sở đời sống tinh thần, bảo đảm chất lượng sống của con người; chăm lo đời sống tinh thần, chuyển hóa những năng lượng tinh thần tích cực để kiểm soát, tiết chế những hành vi trục lợi, sùng bái vật chất; đánh thức lương tri, lòng trắc ẩn và ý thức trách nhiệm của mỗi cá nhân với xã hội để có những hành động, nghĩa cử cao đẹp); giữa *tự do và kỷ cương* (điều tiết để hành động trong khuôn khổ, giới hạn của tự do được quy định bởi luật pháp và đạo đức, tuân thủ kỷ cương một cách tự giác, tự nguyện, tránh rơi vào tùy tiện, buông thả, suy thoái đạo đức, lối sống); giữa *sử dụng quyền lực cứng và quyền lực mềm* (kiểm soát ham muốn quyền lực, điều chỉnh việc sử dụng quyền lực một cách sáng suốt, trách nhiệm; tránh xu hướng lạm dụng quyền lực vì lợi ích của cá nhân hay phe nhóm)...

2- Như vậy, quan điểm Hồ Chí Minh về vai trò điều tiết của văn hóa giúp chúng ta nhìn nhận toàn diện, bao trùm, đa chiều hơn về vị trí, vai trò của văn hóa trong đời sống xã hội. Đây đã và đang là định hướng lớn soi đường cho công cuộc xây dựng và phát triển ở nước ta. Thực tiễn những năm gần đây cho thấy, chức năng điều tiết của văn hóa ngày càng giữ vai trò quan trọng khi xã hội đang có biểu hiện đáng lo ngại với sự xuất hiện của không ít những sự việc, hiện tượng phản văn hóa, vô văn hóa, thiếu văn hóa, khi xã hội có dấu hiệu lệch chuẩn, mà nếu chỉ dừng lại ở việc kêu gọi chung chung hay xử lý đơn thuần về mặt hành chính thì sẽ kém hiệu quả. Phải chăng, lâu nay chúng ta chưa chú trọng vấn đề quản lý phát triển xã hội bằng sức

mạnh điều tiết của văn hóa - một bộ phận, một thành tố đặc biệt quan trọng tạo nên sức mạnh tổng hợp để định hướng và điều tiết sự vận động, phát triển của xã hội.

Vi thế, có thể xác định rằng, yêu cầu quan trọng hàng đầu được đặt ra là cần đẩy mạnh thực hiện các giải pháp về tuyên truyền, giáo dục để nuôi dưỡng, xây đắp trong con người, trong cộng đồng nhận thức về những giá trị và chuẩn mực văn hóa, để mỗi người tự định hướng, tự điều tiết mọi suy nghĩ, ứng xử và hành vi một cách tự giác. Nâng cao nhận thức của toàn xã hội về vị trí, vai trò động lực và điều tiết của văn hóa, phát huy các giá trị văn hóa, để giá trị và chuẩn mực văn hóa dần trở thành nhu cầu tự thân, bên trong, thành “bản năng thứ hai” trong mỗi con người và trong toàn xã hội. Các hoạt động tuyên truyền, giáo dục cần không ngừng được nâng cao chất lượng, đa dạng hóa nội dung và hình thức. Kết hợp hiệu quả giữa giáo dục gia đình, nhà trường và xã hội, đưa nội dung giáo dục về tri thức văn hóa, hệ giá trị văn hóa vào nội dung thường trực trên các phương tiện thông tin truyền thông, lồng ghép trong những môn học, trong các chương trình đào tạo cho học sinh phổ thông và các trường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý. Từ đó, xây dựng con người Việt Nam trong thời đại mới có sự gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống tốt đẹp và giá trị hiện đại, văn minh, như lòng yêu nước, ý thức tự hào, tự tôn dân tộc, bản lĩnh, trách nhiệm, tinh thần thượng tôn pháp luật, sự sáng tạo, ý thức tự học, thực học và học tập suốt đời, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Tiếp đó, trong bối cảnh hiện nay, chức năng điều tiết của văn hóa được thể hiện trên nhiều phương diện, thông qua nhiều cách thức, nhiều đối tượng và bằng những cơ chế khác nhau, như thông qua sự lãnh đạo, quản lý (với quan điểm, đường lối về văn hóa trong cương lĩnh, các nghị quyết của Đảng; các chiến lược, đề án, chương trình, kế hoạch

của Chính phủ...); thông qua hiến pháp và các quy định pháp luật; thông qua hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội; thông qua dư luận xã hội; thông qua cơ chế tự điều tiết của mỗi cá nhân (chuyên hóa năng lượng tinh thần tích cực...). Do đó, các giải pháp cần hướng vào việc nâng cao hiệu quả các cơ chế điều tiết của văn hóa. Trong đó, cần chú trọng phát huy vai trò điều tiết của văn hóa thông qua việc tiếp tục nắm vững và xử lý tốt 10 mối quan hệ lớn mà Đại hội XIII của Đảng đã xác định, tuyệt đối không cực đoan, phiến diện để bảo đảm sự hài hòa trong quá trình phát triển. Tiếp tục đổi mới và hoàn thiện thể chế văn hóa, hệ thống chính sách, pháp luật về văn hóa để tạo hành lang pháp lý nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa. Hệ thống pháp luật và chính sách cần tạo môi trường lành mạnh cho quá trình sáng tạo, sản xuất, truyền bá, lưu giữ và tiếp nhận, thưởng thức các giá trị văn hóa, qua đó lan tỏa những giá trị tốt đẹp, làm cho các giá trị văn hóa thâm sâu, điều chỉnh mọi mặt của xã hội, hướng tới xã hội nhân văn, phát triển. Tổ chức tốt công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật và các quy định của Nhà nước về hoạt động văn hóa. Đẩy mạnh các hoạt động bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa mang đậm bản sắc dân tộc, kết hợp với tập trung xây dựng những giá trị văn hóa mới trên cơ sở tiếp thu chọn lọc tinh hoa văn hóa thế giới. Tích cực triển khai thực hiện “Chiến lược phát triển văn hóa Việt Nam đến năm 2030” để phát huy sức mạnh mềm văn hóa Việt Nam. Tiếp tục thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách tôn vinh, đãi ngộ các nghệ sĩ, nghệ nhân tiêu biểu có đóng góp cho công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp; có cơ chế động viên, khuyến khích, tôn vinh, khen thưởng kịp thời gương “người tốt, việc tốt”; có cơ chế xây dựng những biểu tượng trong mỗi giai tầng xã hội (cá nhân, tập thể, doanh nghiệp, nhất là thế hệ trẻ) để tạo sức mạnh nâng cao dân

khí và lan tỏa năng lượng tích cực trong xã hội, từ đó góp phần khơi dậy năng lực nội sinh của mỗi cá nhân, chuyển hóa thành ý thức, hành động cụ thể.

Đặc biệt, cần nâng cao hiệu quả điều tiết của văn hóa trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh.

Trong chính trị, để xây dựng nền chính trị tiến bộ, lành mạnh, bền vững thì trọng tâm điều tiết của văn hóa trong chính trị là thực hiện hiệu quả cơ chế kiểm soát quyền lực; điều tiết việc sử dụng quyền lực một cách sáng suốt, trách nhiệm, vì việc công; tránh xu hướng lạm dụng quyền lực vì lợi ích của cá nhân hay lợi ích của phe nhóm; rèn luyện phong cách tự chủ bản thân, phòng ngừa cám dỗ của tiền tài, danh vọng. Do vậy, cần tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18-5-2021, của Bộ Chính trị “Về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh””, Kết luận, Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo hướng thực chất, với quyết tâm chính trị cao để nâng cao bản lĩnh chính trị của cán bộ, đảng viên. Tăng cường cơ chế giám sát về tư cách đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; hoàn thiện hệ thống các văn bản, quy định, các thiết chế bảo đảm việc phòng ngừa và khắc phục các biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Cùng cố và nâng cao văn hóa lãnh đạo, văn hóa kiểm soát và giám sát quyền lực, văn hóa quản trị, văn hóa tổ chức, văn hóa công vụ, văn hóa ứng xử trong đội ngũ cán bộ lãnh đạo các cấp, nhất là cán bộ lãnh đạo cấp chiến lược; từ đó giúp người lãnh đạo, quản lý có năng lực nắm bắt được nhu cầu, nguyện vọng và thậm chí cả những phản ứng trái chiều của đồng nghiệp và người dân, *một mặt*, tranh thủ sự ủng hộ và ý thức tự giác thực thi công việc; *mặt khác, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh linh hoạt và chuẩn xác hơn* những công việc hay

chủ trương do chính mình đã khởi xướng, từ đó nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động chính trị, góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững của đất nước.

Trong kinh tế, sự điều tiết của văn hóa thể hiện trong việc xác lập và lan tỏa các giá trị văn hóa cũng như làm gia tăng các yếu tố văn hóa trong hoạt động kinh tế; trong việc xây dựng môi trường văn hóa trong kinh tế, khắc phục mặt trái của cơ chế thị trường, trong thực hiện và thúc đẩy văn hóa kinh doanh, văn hóa doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân; trong thực hiện trách nhiệm xã hội và đạo đức nghề nghiệp, ý thức bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe cộng đồng của các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh và trong văn hóa tiêu dùng của nhân dân. Trọng tâm của sự điều tiết của văn hóa trong kinh tế chính là *cơ chế chia sẻ, thực hiện phúc lợi xã hội*, phân phối lại kết quả sản xuất trên quy mô toàn xã hội nhằm thúc đẩy công bằng về thụ hưởng thành quả tăng trưởng kinh tế, để bù đắp cho phân phối theo lao động, theo vốn đóng góp, tạo lập và thúc đẩy các yếu tố nền tảng cho phát triển. Vì vậy, cần kiên trì xây dựng và phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, *bảo đảm tính định hướng xã hội chủ nghĩa trở thành một hệ điều tiết đối với kinh tế thị trường* ở nước ta, thực hiện hiệu quả các chính sách về phúc lợi xã hội, bảo đảm phát triển văn hóa đồng bộ, hài hòa với tăng trưởng kinh tế và tiến bộ, công bằng xã hội. *Đẩy mạnh xây dựng văn hóa doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân, liêm chính kinh doanh* chính là xây dựng công cụ điều tiết sự phát triển kinh tế bằng văn hóa và vì văn hóa, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong hoạt động kinh tế.

Ở các lĩnh vực khác, như giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, y tế, môi trường (môi trường tự nhiên và môi trường “ảo”): *Đẩy mạnh xây dựng ứng xử văn hóa trong môi trường giáo dục*, như nhà trường (đề cao, giữ gìn và không ngừng bồi đắp văn

hóa, đạo đức nhà giáo, đạo đức học trò, mỗi nhà quản lý giáo dục, mỗi nhà giáo cần biết tự điều tiết, kiểm soát ý thức và hành vi theo những chuẩn mực văn hóa, để có thể định hướng, tác động tới nhân cách của thế hệ trẻ, tạo ra những “sản phẩm giáo dục tốt”); trong viện nghiên cứu, các tổ chức khoa học (nâng cao liêm chính khoa học, ứng xử có văn hóa với các phát minh, sáng chế); trong các bệnh viện, cơ sở y tế (nâng cao y đức)... để các không gian đó thực sự trở thành những trung tâm văn hóa, giáo dục, rèn luyện, chăm sóc con người về lý tưởng, phẩm chất, thể chất, nhân cách, lối sống, giáo dục tư duy và cách ứng xử có văn hóa cho con người, nhất là thế hệ trẻ - nguồn nhân lực quan trọng thúc đẩy sự phát triển bền vững của đất nước. *Xây dựng đạo đức sinh thái, giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường; chủ động giám sát, ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu. Xây dựng văn hóa ứng xử phù hợp với môi trường “ảo” trên mạng xã hội.*

Ngoài ra, cần đẩy mạnh việc xây dựng đời sống văn hóa ở địa bàn dân cư. Cần thực hiện tốt Quy chế Dân chủ ở cơ sở; xây dựng nếp sống văn hóa tiến bộ, văn minh, nhất là trong việc cưới, việc tang, lễ hội. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc vận động văn hóa, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, lan tỏa các hành động và nghĩa cử cao đẹp trong xã hội; khuyến khích các hoạt động “đền ơn đáp nghĩa”, “uống nước nhớ nguồn”, từ thiện, nhân đạo. Xây dựng và nhân rộng các mô hình gia đình văn hóa tiêu biểu, có nền nếp, ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo, vợ chồng hòa thuận, anh chị em đoàn kết, thương yêu nhau. Thực hiện chiến lược phát triển gia đình Việt Nam, phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh, góp phần hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. □